

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Ủy ban Dân tộc đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- BT, CN UBND;
- Các TT, PCN UBND;
- Các vụ, đơn vị thuộc UBND;
- Công TTĐT UBND;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



★ Nông Quốc Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban Dân tộc

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2019
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

I. MỤC TIÊU

1. Xác định danh mục những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm và phương hướng tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) tại các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc (UBND).

2. Đẩy mạnh cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về công tác dân tộc, trong đó tập trung nâng cao chất lượng và bảo đảm tiến độ xây dựng và ban hành VBQPPL theo kế hoạch thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND.

3. Đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi và thông thoáng cho tổ chức và cá nhân; 100% TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND được kịp thời công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức thực hiện đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề viên chức hợp lý, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc UBND.

5. Đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng kinh phí trên cơ sở đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí khác minh bạch, hiệu quả, quản lý theo mục tiêu.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác CCHC của công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ; giám sát hoạt động thực thi công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức.

7. Tiếp tục tăng cường năng lực đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC thông qua tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ nhằm xây dựng một đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của UBND, giữa các đơn vị với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá

nhân; triển khai dịch vụ công trực tuyến (nếu có); tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị thuộc UBND.

9. Tăng cường trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong việc thực hiện cải cách hành chính.

10. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, có hiệu quả đối với hoạt động CCHC, tập trung các nguồn lực để thực hiện hiệu quả công tác CCHC.

11. Tổng kết việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2015-2020 của UBND.

12. Xây dựng Chương trình tổng thể CCHC tổng thể của UBND giai đoạn 2021-2030.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tập trung chỉ đạo triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc UBND trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC năm 2020 bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ CCHC cho các đơn vị trực thuộc UBND; thực hiện chấm điểm CCHC gắn với thi đua khen thưởng năm 2020 của các đơn vị trực thuộc UBND.

c) Phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn Ủy ban và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh UBND trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác CCHC của UBND.

d) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC; kiểm tra công tác CCHC các vụ, đơn vị thuộc UBND và kiểm tra công tác CCHC tại các địa phương theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ.

e) Nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức và người lao động.

2. Cải cách thể chế

a) Thực hiện Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2020 thuộc phạm vi QLNN của UBND bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định; trọng tâm là xây dựng chính sách dân tộc; các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách dân tộc.

b) Rà soát VBQPPL thuộc các lĩnh vực QLNN của UBND để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bảo đảm khắc phục các quy định còn bất cập và phù hợp với các luật mới được ban hành.

c) Tổ chức kiểm tra VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND theo đúng căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức, nội dung văn

bản phù hợp với quy định của pháp luật, đúng thể thức kỹ thuật trình bày và tuân thủ các quy định về ban hành VBQPPL; kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của UBĐT.

d) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định 578/QĐ-UBĐT, ngày 15/10/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT Ban hành kèm theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu vụ, đơn vị thuộc UBĐT trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

b) Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các vụ, đơn vị thuộc UBĐT để có kế hoạch sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với biên chế tinh gọn và hiệu quả, đồng thời nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, cơ chế phối hợp thực hiện.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Đẩy mạnh cải cách TTHC gắn với công tác xây dựng, ban hành VBQPPL; thực hiện tốt khâu đánh giá tác động, đơn giản hóa TTHC trong quá trình xây dựng VBQPPL.

e) Tiếp tục rà soát, đánh giá các TTHC trong hệ thống pháp luật về chính sách dân tộc hiện nay; đề xuất bãi bỏ một số TTHC không cần thiết hoặc lồng ghép, gộp một số TTHC có tính chất tương đồng; giảm thời gian, cắt bỏ một số trình tự thực hiện TTHC và đơn giản hồ sơ, thành phần hồ sơ trong thực hiện TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

f) Thực hiện nghiêm túc công tác công bố, công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng TTĐT của UBĐT; tập trung cải cách TTHC nội bộ UBĐT.

g) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành, đặc biệt trong giải quyết TTHC.

h) Tăng cường nguồn lực, nâng cao năng lực công chức làm công tác xây dựng pháp luật và kiểm soát TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tổ chức thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND.

c) Thực hiện phân cấp quản lý giữa UBND với các đơn vị thuộc UBND và giữa UBND với các địa phương được quy định cụ thể trong các VBQPPL và quy định của UBND.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tổ chức thực hiện Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND thực hiện Đề án tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

c) Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực hệ thống cơ quan công tác Dân tộc giai đoạn 2012-2020.

d) Tổ chức triển khai đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức cơ quan, đơn vị thuộc UBND.

e) Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2020 của UBND.

f) Tổ chức thực hiện Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020.

g) Thực hiện thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp (theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ).

h) Áp dụng Hệ thống thông tin quản lý công chức, viên chức trong hoạt động của các đơn vị thuộc UBND.

i) Tổ chức thi tuyển công chức, viên chức vào các vụ, đơn vị thuộc UBND.

6. Cải cách tài chính công

a) Cập nhật các văn bản, rà soát các quy chế quản lý tài chính hiện hành của UBND sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với công tác CCHC.

b) Thực hiện công tác xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp bảo đảm tiến độ kế hoạch, kịp thời và đúng quy định hiện hành.

c) Sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư.

d) Thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị qua hệ thống TABMIS bảo đảm nhanh chóng, chính xác.

đ) Tổ chức thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính (Nghị định 130/2005/NĐ-CP).

e) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

f) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 115/2005/NĐ-CP).

7. Hiện đại hóa hành chính

a) Xây dựng ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT của UBND năm 2020.

b) Triển khai các dự án, nhiệm vụ nhằm đẩy mạnh quản lý việc ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

c) Tổ chức thực hiện áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị thuộc UBND; Triển khai các dịch vụ công trực tuyến (Nếu có).

d) Hệ thống CNTT hoạt động thống suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành quản lý nhà nước của UBND.

e) Tổ chức triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ các đơn vị thuộc UBND và giữa các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử trong hệ thống hành chính nhà nước.

f) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các vụ, đơn vị thuộc UBND thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

g) Bảo đảm an toàn bảo mật kỹ thuật thông tin số và các hệ thống thông tin số đang hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

h) Từng bước hiện đại hoá công sở cơ quan UBND và các đơn vị, trước mắt trang bị phương tiện làm việc theo tiêu chuẩn của Chính phủ về hiện đại hoá nền hành chính; đào tạo nâng cao kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với hành chính điện tử, xây dựng và thực hiện văn hóa công sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc

a) Căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2020 của UBND để xây dựng chi tiết và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2020 của đơn vị.

b) Tổ chức lập dự toán kinh phí để thực hiện các đề án, dự án, chương trình (nếu có), nhiệm vụ CCHC năm 2020, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chỉ đạo nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ (hàng quý, sáu tháng, năm) theo quy định tại Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc ban hành Kế hoạch CCHC của UBND giai đoạn 2016-2020.

d) Bảo đảm các nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

2. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND tổ chức thực hiện nội dung cải cách tổ chức bộ máy và nội dung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Kế hoạch.

b) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc UBND trong việc thực hiện Kế hoạch.

c) Trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm tra thực hiện công tác CCHC năm 2020.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện công tác CCHC hàng quý, 6 tháng và năm 2020 của UBND theo Kế hoạch.

3. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND tổ chức thực hiện nội dung cải cách thể chế của UBND theo Kế hoạch.

4. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các vụ, đơn vị tổng hợp trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND xem xét, quyết định điều chỉnh kinh phí cho các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ CCHC trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của UBND.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND tổ chức thực hiện nội dung cải cách tài chính công của UBND theo Kế hoạch.

c) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC năm 2020 của UBND.

5. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban Dân tộc

a) Chủ trì, phối hợp với các vụ, đơn vị thuộc UBND tiếp tục duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc UBND.

b) Tiếp tục rà soát, đôn đốc việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị thuộc UBND.

c) Chủ trì, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế làm việc của UBND và phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND tổ chức thực hiện nội dung hiện đại hóa hành chính của Kế hoạch; tiếp nhận, theo dõi, đôn đốc việc xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

6. Trách nhiệm của Vụ Tuyên truyền

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban, Trung tâm Thông tin, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc xây dựng kế hoạch và triển khai thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ CCHC năm 2020 của Ủy ban.

7. Trách nhiệm của Vụ Hợp tác quốc tế

Nghiên cứu, đề xuất lãnh đạo UBNDT các giải pháp, nhiệm vụ tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác CCHC năm 2020 của UBNDT.

8. Trách nhiệm của Thanh tra Ủy ban Dân tộc

Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác CCHC năm 2020 của các đơn vị trực thuộc UBNDT; tổ chức tốt các hoạt động thanh tra hành chính theo kế hoạch.

9. Trách nhiệm của Trung tâm Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBNDT xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc, trong việc đăng tải, phổ biến, tuyên truyền về các hoạt động CCHC trên Cổng thông tin điện tử của UBNDT./.